

TRUYỀN THÔNG CHÍNH SÁCH: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG THAM GIA TRUYỀN THÔNG CHÍNH SÁCH GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

★ PGS, TS TRẦN THỊ THANH THỦY

*Phó Viện trưởng, Viện Lãnh đạo học và Chính sách công,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

★ MÃ THỊ ĐỘ

Chủ tịch, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng

● **Tóm tắt:** THội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hạ Lang tỉnh Cao Bằng đã kết hợp nhiều phương thức trong tham gia truyền thông chính sách giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện. Bài học liên hệ từ nghiên cứu trường hợp trên bao gồm: Vai trò quan trọng của truyền thông chính sách đối với việc đạt được mục tiêu chính sách; vai trò của việc phát huy đa dạng chủ thể trong truyền thông; thống nhất nhận thức là tiền đề để truyền thông hiệu quả; nhận diện đúng các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình truyền thông chính sách; các năng lực cần có gồm hiểu đúng và đầy đủ về chính sách, bối cảnh thực thi chính sách; kỹ năng thu thập và tổng hợp thông tin; duy trì đối thoại với các bên; và “nói đi đôi với làm”.

● **Từ khóa:** Truyền thông chính sách; Hội Phụ nữ Huyện Hạ Lang tham gia truyền thông chính sách; thực thi chính sách.

1. Thực thi chính sách giảm nghèo bền vững

Giảm nghèo một cách bền vững luôn là chủ trương lớn và nhất quán, xuyên suốt của Đảng ta trong suốt quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Hệ thống chính sách giảm nghèo bền vững ở Việt Nam được thể hiện ở nhiều văn bản

khác nhau của Chính phủ, các bộ, chính quyền địa phương với các giải pháp đa dạng, hài hòa giữa các chiều cạnh của phát triển bền vững; bảo đảm an sinh xã hội, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo giữa các vùng, miền, dân tộc, như: kiểm soát quá trình đô thị hóa; xây dựng nông thôn

mới; hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội; kết nối các lĩnh vực một cách hiệu quả để tạo việc làm và ổn định thu nhập một cách lâu dài; đào tạo nghề; xác định các chuẩn nghèo, mức sống tối thiểu, các dịch vụ cơ bản; triển khai, giám sát và đánh giá có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Thực thi chính sách là một khâu quan trọng trong quá trình chính sách. Đó là quá trình các chủ thể huy động, bố trí, sử dụng và phát huy các nguồn lực để chuyển hóa các mục tiêu chính sách đã định thành kết quả thực tiễn trong đời sống kinh tế-xã hội theo những trình tự, thủ tục chặt chẽ, thống nhất ⁽¹⁾.

Thực thi chính sách giảm nghèo bền vững trên địa bàn cấp huyện cũng bao gồm các hoạt động chính của thực thi chính sách là: lập kế hoạch và ban hành các văn bản chỉ đạo; thiết lập bộ máy, phân định trách nhiệm, quyền hạn và cơ chế phối hợp; tuyên truyền, phổ biến chính sách; phối hợp thực thi; đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực thi; đánh giá, tổng kết rút kinh nghiệm,... Có hai cấp độ thực thi: Thực thi chính sách là hoạt động cụ thể của từng chủ thể thực thi; tổ chức thực thi chính sách là hoạt động của chủ thể lãnh đạo, quản lý để phân công, kết nối, điều hành, giám sát các hoạt động riêng lẻ của các chủ thể riêng lẻ thành một hệ thống hành động hướng đích, có ý nghĩa và hỗ trợ giá trị cho nhau để cùng hiện thực hóa mục tiêu chính sách.

2. Trường hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia truyền thông chính sách giảm nghèo bền vững

(1) Khái quát về thực thi chính sách giảm nghèo ở huyện Hạ Lang

Hạ Lang là một huyện vùng cao biên giới của tỉnh Cao Bằng, có diện tích 463,35 km², có khí

hậu cận nhiệt đới ẩm, ôn hoà dễ chịu. Cơ cấu kinh tế của huyện bao gồm: nông, lâm, thủy sản; công nghiệp, xây dựng; thương mại, dịch vụ; mạng lưới y tế, giáo dục đã triển khai đến khắp các xã trong toàn huyện. Dân số của huyện là 26.000, trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ cao, gồm 3 dân tộc chính là Tày, Nùng và Kinh. Tỷ lệ hộ nghèo trong toàn huyện chiếm 46,3% dân số theo chuẩn nghèo đa chiều (theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020 và Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025). Toàn huyện có 13 đơn vị hành chính (01 thị trấn; 12 xã, đều thuộc các xã/thị trấn vùng III), 97 xóm hành chính (trong đó có 89 xóm vùng III, 8 xóm vùng II).

Ngược lại với tỷ lệ hộ nghèo, thì tỷ lệ hộ cận nghèo lại có chiều hướng gia tăng qua từng năm. Đầu năm 2016 (theo tiêu chí giai đoạn 2016 - 2020), tỷ lệ hộ cận nghèo trên địa bàn toàn huyện là 10,91%; cuối năm 2021 đầu năm 2022 (theo tiêu chí giai đoạn 2022 - 2025), tỷ lệ hộ cận nghèo toàn huyện là 15,64%.

Trong cả 2 giai đoạn 2016 - 2020; 2020 - 2025 Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc huyện Hạ Lang đã chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch; triển khai thực hiện, lồng ghép với các chương trình, dự án nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, giải quyết việc làm, hỗ trợ sản xuất và đa dạng hóa sản phẩm, nhân rộng mô hình giảm nghèo hiệu quả; kết hợp chương trình giảm nghèo với Chương trình xây dựng Nông thôn mới; chương trình đào tạo nghề, tạo việc làm; Cung cấp dịch vụ nông - lâm nghiệp; hỗ trợ cây giống, con giống chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện

khí hậu của từng vùng, miền; thực hiện các chính sách ưu đãi tín dụng cho các hộ nghèo vùng đặc biệt khó khăn; hỗ trợ xây dựng mới, sửa chữa nhà ở theo Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện; Chương trình hỗ trợ các hộ gia đình di dời chuồng trại gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở,...

(2) Khái quát về Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hạ Lang

Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hạ Lang (từ đây viết gọn là Huyện Hội) là một tổ chức chính trị-xã hội trên địa bàn huyện, thực hiện chức năng đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ, tham gia xây dựng Đảng, tham gia quản lý nhà nước; Đoàn kết, vận động phụ nữ thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Vận động xã hội thực hiện bình đẳng giới và có nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục phụ nữ về chính trị, tư tưởng, lý tưởng cách mạng, phẩm chất đạo đức, lối sống; Thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc; Vận động, hỗ trợ phụ nữ nâng cao năng lực, trình độ, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần và xây dựng gia đình hạnh phúc; Tham mưu đề xuất, tham gia xây dựng, phản biện xã hội và giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, gia đình, trẻ em và bình đẳng giới; Xây dựng, phát triển tổ chức Hội vững mạnh; Đoàn kết, hợp tác với phụ nữ các nước, các tổ chức, cá nhân tiến bộ trên thế giới vì hòa bình, bình đẳng, và phát triển.

Huyện Hội tổ chức Đại hội đại biểu phụ nữ huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026 bầu ra 04 ủy viên Ban Thường vụ (khuyết 01); 19 ủy viên Ban

Chấp hành (khuyết 01 đồng chí). Huyện Hội được giao 4 biên chế; trong nhiệm kỳ 2021 - 2026 chỉ có 03 biên chế làm việc, có 01 Chủ tịch; 01 Phó Chủ tịch và 01 chuyên viên đều có trình độ đại học; có năng lực công tác đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Hệ thống tổ chức hội cơ sở có 14 đơn vị, trong đó có 01 Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn; 12 cơ sở Hội cấp xã và 01 đơn vị trực thuộc (Hội Phụ nữ Công an huyện), 97 chi hội phụ nữ xóm và 01 Câu lạc bộ phụ nữ không sinh con thứ 3.

(3) Huyện Hội tham gia truyền thông chính sách giảm nghèo bền vững

Huyện Hội tham gia là thành viên Ban Chỉ đạo giảm nghèo của huyện có nhiệm vụ theo dõi kết quả thực thi chính sách giảm nghèo hàng quý, 6 tháng, năm đối với Ủy ban nhân dân huyện và Ban Chỉ đạo giảm nghèo của các xã, thị trấn; trên cơ sở kết quả kiểm tra, giám sát có ý kiến phản biện điều chỉnh, bổ sung, duy trì và triển khai các chính sách, chương trình, dự án theo từng lĩnh vực.

Xác định công tác giảm nghèo bền vững là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, Huyện Hội đã tham mưu cho cấp ủy, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Hạ Lang và một số cơ quan hữu quan xây dựng kế hoạch, thực hiện kiểm tra, giám sát đối với việc triển khai các giải pháp chính sách giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện và các cơ sở; góp phần tạo ra các tác động tích cực đến đời sống của hộ nghèo.

Huyện Hội Hạ Lang đã tham gia truyền thông, tuyên truyền chính sách giảm nghèo bền vững tại địa phương, thông qua các phương thức sau:

Một là, lồng ghép truyền thông chính sách trong các cuộc họp:

Huyện Hội đã đưa vào chương trình công tác năm nhiệm vụ tuyên truyền, vận động các hộ dân,

nhất là các hộ nghèo, nghèo chấp hành tốt các chính sách của Đảng và nhà nước; lồng ghép trong các nội dung cần quán triệt thực hiện tại các cuộc họp, hội nghị cấp huyện, xã/thị trấn và cấp xóm, các cuộc giao ban (bình quân mỗi tháng giao ban một lần, họp Ban Chấp hành 6 tháng/lần, và tại các cuộc sinh hoạt và họp chuyên đề tại xã, tại các cuộc sinh hoạt phụ nữ xóm.

Bám sát tình hình thực tế của địa phương cũng như nhiệm vụ trọng tâm của Hội, Huyện Hội đã lồng ghép vào các buổi họp, hội nghị, giao lưu, hội thảo để truyền thông về giảm nghèo thông qua đa dạng hình thức như: nói chuyện thời sự, nói chuyện chuyên đề, hái hoa dân chủ, văn hóa văn nghệ,...; đồng thời, quan tâm hình thức vận động thông qua nhóm nhỏ và tư vấn trực tiếp đối với từng đối tượng. Trong giai đoạn 2016-2022 đã tổ chức triển khai được 1.197 cuộc với hơn 7.000 lượt người tham dự.

Hai là, lồng ghép truyền thông trong các cuộc tiếp xúc cử tri:

Hội đã phát huy lợi thế trong vận động phụ nữ, truyền thông chính sách nói chung hay truyền thông về giảm nghèo nói riêng là lãnh đạo Hội là đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh để tiếp xúc cử tri, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị, đề xuất của cử tri về một số biện pháp để thực

hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững liên quan đến các hộ dân thuộc hộ nghèo như hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, máy móc phục vụ sản xuất, hỗ trợ kinh phí làm nhà ở,... Cùng với nguồn thông tin từ các chủ thể truyền thông khác, không ít ý kiến xác đáng đã được cấp có thẩm quyền xem xét, tiếp thu và được xem xét, cân nhắc để ban hành các biện pháp chính sách cụ thể giải quyết vấn đề và đáp ứng được nguyện vọng của người dân.

Ba là, phát huy các phương tiện thông tin đại chúng và treo băng rôn, khẩu hiệu:

Huyện Hội duy trì việc viết tin bài cho các phương tiện truyền thông đại chúng (như tivi, loa phát thanh, báo địa phương); thực hiện ít nhất mỗi quý một tin, bài; kịp thời phát hiện, giới thiệu, biểu dương các gương điển hình về phát triển kinh tế gia đình, gương người tốt, việc tốt tham gia các hoạt động thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia như “đám nghi, đám làm”, mạnh dạn vay vốn để phát triển sản xuất, đi đầu trong phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; thực hiện tốt cuộc vận động “Xây dựng gia đình “5 không, 3 sạch” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động.

Huyện Hội cũng sử dụng các băng rôn, khẩu hiệu nhằm khơi dậy ý chí tự lực tự cường, vươn

Bảng: Các hình thức và kết quả lồng ghép truyền thông về chính sách giảm nghèo bền vững

Nội dung/năm	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022
Phối hợp lồng ghép truyền thông với Ngân hàng chính sách xã hội huyện	7	12	14	8	6	8	8
Phối hợp lồng ghép truyền thông tại các Hội nghị triển khai văn bản cấp huyện, xã	18	12	21	18	3	7	13
Phối hợp lồng ghép truyền thông với Phòng Nông nghiệp, Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện	5	7	13	5	8	13	13

Nguồn: Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hạ Lang (2022)⁽²⁾

lên vượt nghèo của người dân, như: Thực hiện phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no” và phấn đấu “Vì một Việt Nam không còn đói nghèo”;... trên các trục đường chính tại các khu dân cư tập trung đông dân.

Bốn là, phối hợp với cơ quan khác để truyền thông giảm nghèo bền vững:

Hàng năm, Huyện Hội chủ động xây dựng kế hoạch và phối hợp với một số cơ quan trên địa bàn để truyền thông giảm nghèo bền vững. Cụ thể như: Phối hợp với Hội Nông dân huyện tổ chức Hội thi: “Xây dựng mô hình phụ nữ + nông dân làm kinh tế giỏi”, xây dựng các mô hình “không đói nghèo”, mô hình “phụ nữ tham gia trồng rừng và quản lý rừng”; Phối hợp với huyện Đoàn Thanh niên thành lập Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; phối hợp với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ngân hàng Chính sách xã hội huyện truyền thông về việc hỗ trợ về tín dụng ưu đãi, nhất là đối với hộ nghèo và hộ cận nghèo; phối hợp với một số tổ chức tư vấn giới thiệu việc làm cho người lao động đi làm việc ở các nhà máy xí nghiệp ngoài huyện

và xuất khẩu lao động góp phần thiết thực trong công tác giảm nghèo; phối hợp với các ban ngành, đoàn thể truyền thông, hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin về các chính sách hỗ trợ về bảo hiểm y tế, chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ về giáo dục, đào tạo cho học sinh học bán trú đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hỗ trợ về tiếp cận các dịch vụ trợ giúp pháp lý và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (Chương trình 135).

Năm là, phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng:

Trong quản lý nhà nước ở địa phương, người có uy tín được xem là một cầu nối quan trọng giữa cấp ủy, chính quyền với nhân dân ở địa phương trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Huyện Hội đã tuyên truyền, vận động và thuyết phục người có uy tín trong cộng đồng gương mẫu, đi đầu tham gia phát triển kinh tế, tăng cường nội lực, làm giàu chính đáng cho bản thân và gia đình; phối hợp với người có uy tín, sáng tạo, linh hoạt, kiên trì bằng nhiều hình thức vận động, thuyết phục làm tốt công tác

Bảng: Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện tổ chức sự kiện

Nội dung/năm	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022
Xây dựng các mô hình hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo và thoát nghèo	7	12	14	8	6	8	8
Xây dựng người phụ nữ Việt Nam tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc góp phần xây dựng kinh tế - xã hội địa phương	18	12	21	18	3	7	13
Xây dựng người phụ nữ Hạ Lang thời đại mới góp phần thúc đẩy thực hiện công tác Bình đẳng giới trên địa bàn	5	7	13	5	8	13	13
Hệ thống tổ chức Hội tham gia vào công tác xóa đói giảm nghèo trên địa bàn toàn huyện	14	29	29	27	27	27	27

Nguồn: Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hạ Lang (2022)⁽³⁾

thông tin hai chiều giữa cấp uỷ chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể với nhân dân; thông qua các cuộc họp xóm, nói chuyện chuyên đề, sử dụng những gương điển hình để tuyên truyền, vận động gia đình và cộng đồng thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương; giúp người dân hiểu được lợi ích của xây dựng các hạ tầng kinh tế - xã hội; vận động đồng bào áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cao giá trị sản phẩm hàng hóa sản xuất; giúp hộ nghèo thoát nghèo vươn lên làm giàu.

Sáu là, truyền thông giảm nghèo bền vững thông qua mạng xã hội:

Phát huy thế mạnh của mạng xã hội như một kênh thông tin hiện đại, có nhiều lợi thế để nắm bắt tư tưởng của cán bộ, hội viên phụ nữ và nhân dân, đặc biệt là trong tuyên truyền, vận động, người dân tham gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn, Huyện Hội đã tạo lập nhiều nhóm tập hợp phụ nữ và người dân, tập trung vào mạng xã hội có số đông người dùng như Facebook, Youtube, Zalo, hay các công cụ mạng như Fanpage, video,... sử dụng những hình ảnh thật, người thật, việc thật chia sẻ. Huyện Hội thực hiện việc kết nối Zalo trong ủy viên Ban Chấp hành; kết nối từ huyện đến xã, từ các xã/thị trấn kết nối với các Chi hội trưởng phụ nữ các xóm; chỉ đạo đăng tải các gương điển hình tiên tiến, các sáng kiến hay, các mô hình giảm nghèo tiêu biểu; và lập trang Fanpage Facebook để trao đổi thông tin và đăng tải các hoạt động trên nhóm kịp thời và thường xuyên. Tuy nhiên, trong bối cảnh vào đại dịch Covid-19 lây lan trên diện rộng (cuối năm 2019 đến đầu năm 2022), Huyện Hội đã kết hợp cả kết nối qua Zalo lẫn thành lập đội truyền thông sử dụng loa kéo đi

đến từng đường làng, ngõ xóm để truyền tải thông tin đến với người dân được kịp thời.

Bảy là, trực tiếp xây dựng mô hình, tham gia các hoạt động giảm nghèo:

Huyện Hội phối hợp với chính quyền điều tra, rà soát đối tượng thụ hưởng chính sách ở địa phương, trên cơ sở đó, phát huy mạng lưới hỗ trợ để họ không cảm thấy bị bỏ lại phía sau.

Triển khai thực hiện chủ trương của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam để góp phần giảm nghèo bền vững thông qua các đột phá như: “Tăng cường các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập”; triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó chủ trì thực hiện Dự án 8 về “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết một số vấn đề cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 1: 2021 - 2025; tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên về công tác giảm nghèo; phát huy nội lực của từng hội viên chủ động vươn lên thoát nghèo; đã có 182 hộ gia đình hội viên phụ nữ là hộ nghèo được thoát nghèo, trong đó, có 65 hộ là phụ nữ làm chủ, góp phần cùng với Đảng bộ, chính quyền địa phương thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo. Huyện hội cũng chỉ đạo Hội Phụ nữ cấp xã và các hội viên tích cực khai thác các nguồn vốn; củng cố, xây dựng, phát triển các loại hình tiết kiệm trong hội viên; tổ chức hội nghị biểu dương điển hình phụ nữ làm kinh tế giỏi; phát động và tổ chức triển khai sâu rộng, đem lại hiệu quả thiết thực từ một số phong trào như: “Giúp phụ nữ nghèo có địa chỉ”, “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình”, “Thực hành tiết kiệm giảm nghèo bền vững”,...

Huyện Hội đã thực hiện một số đề tài nghiên cứu khoa học; nghiên cứu, xây dựng mô hình

phát triển kinh tế tập thể nhằm đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo việc làm tại chỗ, tăng thu nhập cho hội viên phụ nữ như mô hình “1+1”: mỗi Chi hội có một mô hình trồng trọt, hoặc chăn nuôi, phát triển kinh tế hộ gia đình và hỗ trợ giúp đỡ tạo công ăn việc làm cho các hộ gia đình khác, 5 mô hình “Phụ nữ sản xuất, tiêu dùng và chế biến thực phẩm an toàn” góp phần tham gia, bảo vệ môi trường trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, vẫn còn những *hạn chế nhất định* trong hoạt động Huyện Hội tham gia truyền thông chính sách giảm nghèo bền vững, như: hoạt

động truyền thông, tuyên truyền có lúc chưa thường xuyên; nội dung, hình thức truyền thông chưa phong phú; việc đánh giá kết quả truyền thông cần cụ thể hơn,... Một trong những nguyên nhân chính là nhiều cán bộ hội đều làm kiêm nhiệm và lồng ghép trong các hoạt động hội là chủ yếu. Bên cạnh đó, cán bộ của Huyện Hội tự nghiên cứu tài liệu, chưa được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông chính sách,...

3. Bài học liên hệ về truyền thông chính sách

Từ nghiên cứu trường hợp trên, có thể chỉ ra một số bài học liên hệ về truyền thông chính sách như sau:

Bảng: Tổng hợp số liệu hoạt động Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hạ Lang tham gia truyền thông về chính sách giảm nghèo bền vững

Nội dung/năm	Đơn vị tính	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	Tổng cộng
Lồng ghép trong họp, hội nghị (huyện/xã/ xóm)	Cuộc/ người	97/12.438	120/13.482	132/9.986	64/4.525	18/768	12/480	110/5.627	553/46.538
Lồng ghép trong tiếp xúc cử tri	Cuộc/ người	66/3.630	72/4.217	57/3.027	28/1.236	17/680	8/260	60/4.870	308/24.194
Lồng ghép trong sinh hoạt hội phụ nữ	Cuộc/ người	86/2.580	147/3.820	159/5.785	83/3.213	58/1.740	13/312	87/3.890	633/21.340
Tin bài truyền thanh trên ti vi	Cuộc/ người	27/4.327	32/3.847	56/7.867	31/2.972	52/4.852	15/1.862	24/3.027	237/28.754
Sử dụng loa phát thanh (Từ huyện đến xóm)	Cuộc/ người	175/7.639	147/2.803	96/7.521	132/4.722	154/5.277	78/5.214	62/2.076	844/33.452
Thông qua trang mạng xã hội	Cuộc/ người	5.263	6.743	7.226	8.324	6.288	3.824	4.563	42.231
Thông qua trang mạng xã hội	Cuộc/ người	294/18.203	147/4.620	89/3.772	63/1.489	54/874	37/683	58/746	742/30.387

Nguồn: Tác giả tổng hợp từ: Ủy ban nhân dân huyện Hạ Lang (2020); Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hạ Lang (2022)⁽⁴⁾

(1) Bản chất của hoạt động truyền thông chính sách:

Truyền thông chính sách là hệ thống các nỗ lực chủ động chủ trì và tương tác hai chiều của Nhà nước được thiết kế chủ đích nhằm chia sẻ thông tin về chính sách và quá trình chính sách đến đối tượng chính sách nhằm thúc đẩy hiểu biết, phản biện, đồng thuận, sự tin cậy qua lại giữa Nhà nước nói chung và các chủ thể chính sách cụ thể nói riêng vì lợi ích công cộng. Như vậy, đây là các nỗ lực một cách chủ động, thể hiện sự cầu thị để làm các bên liên quan hiểu biết một cách đầy đủ và kịp thời; từ đó, tham gia vào quá trình chính sách một cách chủ động, tự giác, tự nguyện; tăng sự đồng thuận, hợp tác và hỗ trợ; đồng thiết kế, cải thiện chất lượng chính sách và đồng thực thi chính sách một cách hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành xã hội⁽⁵⁾.

Đặc thù của truyền thông chính sách nói chung và chính sách giảm nghèo nói riêng là: (1) Tính đa chủ thể trong truyền thông, không chỉ có chủ thể ban hành hoặc chủ thể trực tiếp thực thi chính sách, mà có thể bao gồm các tổ chức chính trị- xã hội, các tổ chức phi lợi nhuận, doanh nghiệp, giới khoa học, thông qua những nhân vật có uy tín, có phạm vi ảnh hưởng rộng, và cả các đối tượng chính sách; (2) Tính hai chiều, qua lại, mang tính cầu thị, không chỉ tuyên truyền mà còn cởi mở lắng nghe để tiếp tục hoàn thiện chính sách và cải thiện quá trình chính sách; và (3) Phát huy mạnh mẽ công nghệ thông tin: Truyền thông chính sách cần được thực hiện thường xuyên, đa dạng về hình thức như tuyên truyền miệng, tuyên truyền bằng hình ảnh trực quan; ứng dụng các tiến bộ công nghệ, truyền thông đại chúng, mạng xã hội...⁽⁶⁾.

Giảm nghèo nói chung và giảm nghèo ở các tỉnh miền núi nói riêng, là một quá trình lâu dài

và phức tạp, liên quan đến nhiều bên, chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố, đòi hỏi sự phối hợp của nhiều bên liên quan; do đó, truyền thông chính sách giảm nghèo cần phát huy được sự đa dạng chủ thể, bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội như Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp.

So với các cách tiếp cận khác của cung cấp thông tin như thông báo, tuyên truyền, phổ biến (để làm người khác biết), vận động (thuyết phục để người khác nghe theo, làm theo) cùng hướng tới mục tiêu là làm cho đối tượng tác động của chính sách và các bên liên quan nắm bắt thông tin về chính sách một cách đầy đủ, đúng đắn, tuân thủ thực hiện, có ý thức xây dựng và ủng hộ đối với quá trình chính sách, thì bản chất hay cốt lõi của tiếp cận kiểu truyền thông chính sách là sự *chuyển dịch vai trò* của đối tượng tác động của chính sách từ thụ hưởng “thụ động” thành vai trò làm chủ, chủ động hơn với vận mệnh của mình và với sự phát triển của địa phương, quốc gia; từ đó, vừa phát huy, vừa xây dựng năng lực *đồng thiết kế* quá trình chính sách nói riêng cũng như quá trình phát triển kinh tế - xã hội nói chung.

(2) Thống nhất nhận thức là nền tảng cho truyền thông, vận động thực hiện chính sách giảm nghèo bền vững:

Nhận thức đúng đắn của các bên liên quan, trước nhất là của chính quyền về giảm nghèo bền vững có ý nghĩa quan trọng, chi phối trực tiếp đến tính thuyết phục của truyền thông chính sách.

Nhận thức đúng đắn ở đối tượng tác động của chính sách sẽ giảm được tình trạng tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào cơ chế, chính sách của Nhà nước, có xu hướng không muốn thoát nghèo để được hưởng chính sách, chưa tự lực vượt khó vươn lên thoát nghèo, ổn định cuộc sống.

Nhận thức đúng đắn về các lợi thế của Hội liên hiệp Phụ nữ trong tham gia truyền thông về chính sách giảm nghèo bền vững là nhận thức về năng

lực truyền thông chính sách để thực hiện các vai trò cụ thể của Hội, với tư cách:

(i) Là người tham gia khởi xướng mục tiêu, động lực giảm nghèo bền vững dựa trên việc đánh giá vấn đề, nhu cầu của đối tượng, xác định các nguồn lực cần có, kết nối các nỗ lực và nguồn lực,... cho phù hợp với thực tế nhu cầu của địa phương, người dân, đặc biệt là các hộ nghèo, hộ cận nghèo. Không chỉ dừng ở đó, việc phụ nữ tham gia truyền thông, vận động người dân trong mọi giai đoạn của thực thi chính sách. Đồng thời, chính sự làm gương, làm mẫu của cán bộ Hội trong nỗ lực giảm nghèo, phát triển kinh tế cũng là một yếu tố tạo động lực cho người dân trong kiên trì vượt đói nghèo, tham gia làm giàu cho quê hương.

(ii) Là người kết nối: Thông qua truyền thông chính sách, Hội là một “tác nhân” thúc đẩy tương tác, gắn kết giữa không chỉ cán bộ Hội với các hộ dân, mà còn giữa người dân, cộng đồng và chính quyền; để từ đó, có những tham mưu cho các cấp chính quyền tổ chức triển khai chính sách phù hợp hơn, hiệu quả hơn, giúp người dân hiểu biết rõ hơn các mục tiêu, cơ chế hoạt động, và trông đợi của chính quyền đối với cộng đồng; giúp người dân thay đổi về nhận thức, nỗ lực thực tế để tìm ra hướng giải quyết các vấn đề, trong đó có giảm nghèo và làm giàu cho bản thân và cộng đồng;

(iii) Là người tham gia xây dựng năng lực: Cùng với chính quyền địa phương, cán bộ Hội cung cấp kiến thức, kỹ năng liên quan để người dân hiểu biết, tự tin nhận biết vấn đề, phân tích và tìm kiếm giải pháp, nguồn lực cho các vấn đề; vận động, hỗ trợ người dân chủ động, mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu vật nuôi, cây trồng, tiếp cận và vay vốn phát triển kinh tế hộ gia đình để giảm nghèo bền vững.

(3) Nhận diện đúng về các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả truyền thông:

Trước nhất, đó là chất lượng của các chủ trương và chính sách giảm nghèo bền vững do Đảng, Chính phủ các Bộ, ngành ban hành. Năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, của các cơ quan chính quyền thể hiện ở chất lượng các văn bản triển khai, các giải pháp đặc thù, cụ thể của địa phương; năng lực của các bên tham gia truyền thông chính sách (sẽ bàn cụ thể hơn ở mục sau) hay thực thi chính sách nói chung đều tác động sâu sắc đến tính thuyết phục trong truyền thông chính sách.

Ngoài ra, các yếu tố trực tiếp ảnh hưởng đến các nỗ lực giảm nghèo như đặc điểm tự nhiên, hạ tầng, đặc điểm và mức độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; cơ sở hạ tầng; tình hình thiên tai, dịch bệnh và ô nhiễm môi trường; các yếu tố xã hội như nhân khẩu; mật độ dân cư trên địa bàn, phong tục, tập quán và thói quen sinh hoạt của dân cư,... cũng ảnh hưởng đến các mục tiêu truyền thông chính sách trong từng giai đoạn và cách thức truyền thông.

(4) Năng lực cần có của chủ thể truyền thông chính sách:

Để truyền thông chính sách được hiệu quả, cá nhân/tập thể tham gia cần có kiến thức phù hợp về chính sách (ví dụ chính sách giảm nghèo bền vững), hiểu mục tiêu, vấn đề chính sách, đối tượng tác động (trực tiếp, gián tiếp; ngắn hạn, lâu dài), hiểu bối cảnh chính sách cũng như các giải pháp chính sách; đặc biệt là hiểu chính sách đó trong mối quan hệ với các văn bản, giải pháp chính sách liên quan; am hiểu về thực trạng giảm nghèo ở địa phương; nắm chắc chương trình hành động cụ thể của chính quyền trong thực thi chính sách. Điều này có ý nghĩa quan trọng, bởi vì, sức mạnh của thuyết phục thường bắt đầu từ niềm tin sâu sắc về vấn đề của chính người đi truyền thông. Họ cũng cần có hiểu biết sâu sắc, cập nhật về bối cảnh thực thi chính sách, bao gồm cả

những khía cạnh chính thức bởi cảnh kinh tế - xã hội, bộ máy thực thi chính sách, trách nhiệm, thẩm quyền,... (có thể được văn bản hóa, được tuyên bố chính thức) lẫn những khía cạnh không chính thức (như dư luận, những thói quen tâm lý của số đông,...) để từ đó lựa chọn được phương thức, công cụ truyền thông cho phù hợp.

Kỹ năng nói trước đám đông, thuyết trình, vận động, lập luận không chỉ giúp cá nhân/tập thể truyền thông chính sách chuyển tải hiệu quả được thông tin đến với người dân, thuyết phục người dân hiểu, nghe và làm theo, làm đúng; mà còn giúp duy trì được các cuộc đối thoại (trực tiếp và gián tiếp) với cộng đồng, khơi gợi, dẫn dắt tư duy để nắm bắt được dư luận xã hội, thu thập được nhiều ý kiến phản hồi, khuyến nghị để quay trở lại, giúp cải thiện chính sách và quá trình chính sách. Các kỹ năng liên quan khác nữa là tổng hợp thông tin; kỹ năng phát huy tiếng nói, hình ảnh, động thái của những người có ảnh hưởng xã hội rộng, như các KoLs trên mạng xã hội, người có uy tín trong cơ quan, hay người có uy tín trong cộng đồng; kỹ năng thiết lập, duy trì các ứng dụng từ các mạng xã hội để tập hợp, quy

tụ cộng đồng, nhất là trong bối cảnh số hóa như hiện nay.

(5) Hành động trên thực tế là yếu tố có tính quyết định đối với tính thuyết phục của truyền thông chính sách:

Giá trị thực tiễn của truyền thông chính sách được quyết định bởi tính thuyết phục đến từ “mắt thấy, tai nghe” những gì mà cá nhân, tập thể truyền thông hành động trên thực tế.

Lãnh đạo cơ quan, đơn vị tham gia truyền thông cần kỹ năng lập và tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch; phối hợp với các cơ quan hữu quan; huy động nguồn lực để quá trình truyền thông vừa phong phú vừa gia tăng được động lực, cảm kết và trách nhiệm của nhiều bên; có năng lực “nói đi đôi với làm”, nhất là những lĩnh vực liên quan trực tiếp (như trường hợp phân tích trên đây thì bản thân các cán bộ Huyện Hội Hạ Lang cũng nỗ lực giúp gia đình thoát nghèo và phát triển kinh tế); thường xuyên bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác truyền thông, vận động cho cán bộ, cũng như thường xuyên củng cố, mở rộng mạng lưới tuyên truyền viên ❖

(1) Trần Thị Thanh Thủy (2022), “Chương 4: Giới trong thực thi chính sách”, trong Dương Kim Anh (Chủ biên) (2022), Giáo trình Giới trong chính sách công (Gender in Public Policy), Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.128.

(2) (3) Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hạ Lang (2022), Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu phụ nữ huyện Hạ Lang khóa XIV, nhiệm kỳ 2016 - 2021; Báo cáo tổng kết công tác Hội phụ nữ năm 2022.

(4) Tác giả tổng hợp từ: Ủy ban nhân dân huyện Hạ Lang (2020), Báo cáo số 101/BC-UBND, ngày 17/3/2020 báo cáo tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; và Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hạ Lang (2022), Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu phụ nữ huyện Hạ Lang khóa XIV, nhiệm kỳ 2016 - 2021; Báo cáo tổng kết công tác Hội phụ nữ năm 2022.

(5) (6) Trần Thị Thanh Thủy (2020), “Vai trò và yêu cầu đối với truyền thông chính sách”, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 11/2020, tr.9-14.